

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BÌNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST  
Ngày: 24-01-2018  
V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thành Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Tuyết Trinh;
2. Ông Nguyễn Hoàng Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thanh Trường Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Trần H, sinh năm: 1990 (có mặt);

**- Bị đơn:** Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1983 (có mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã PL, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp – hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Trần H trình bày:* Chị và anh Huỳnh Thanh T đăng ký kết hôn ngày 06/02/2012 tại UBND phường 15, quận 10, thành phố M; trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu với nhau trước khoảng 01 năm; việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị cưỡng ép hay lừa dối. Thời gian chung sống giữa anh chị thường hay mâu thuẫn, cãi vã với nhau do anh T thường hay nhậu, về nhà đánh chị, và dùng những từ ngữ không có văn hóa để chửi xúc phạm chị, chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh T vẫn không thay đổi; hiện nay chị không còn tình cảm để chung sống với anh T. Chị và anh T có 03 (ba) con chung tên Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 06/01/2012; Huỳnh Nguyễn Hồng A, sinh ngày 18/9/2013; Huỳnh Nguyễn Đ, sinh ngày 18/02/2015; hiện nay cháu P, cháu A đang sống với anh T, còn cháu Đ đang sống với chị. Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh T tự thỏa thuận với nhau.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T theo quy định pháp luật. Về con chung: Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyễn Đ, sinh ngày 18/02/2015 đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; chị thống nhất giao cháu Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 06/01/2012 và Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 18/9/2013 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, đến khi cháu P và cháu A mỗi cháu đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung: Chị tự thỏa thuận với anh T, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp – hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Huỳnh Thanh T trình bày:* Anh và chị H đăng ký kết hôn ngày 06/02/2012, tại UBND phường 15, quận 10, thành phố M; trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu với nhau trước khoảng 01 năm; việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị cưỡng ép hay lừa dối. Nguyên nhân, anh và chị H mâu thuẫn là do ngày 10/6/2016, anh và chị H xảy ra cãi vã, dẫn đến hai vợ chồng ẩu đả đánh nhau; lúc đó, chị H bỏ nhà đi và ly thân với anh đến nay. Nhưng theo anh biết thì chị H trước đó có quen bạn trai trên mạng internet, nên không còn tình cảm và không muốn sống với anh nữa. Anh và chị H có 3 (ba) con chung tên Huỳnh Nguyễn Hồng P, sinh ngày 06/01/2012; Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 18/9/2013; Huỳnh Nguyễn Đ, sinh ngày 18/02/2015; hiện nay cháu P, cháu A đang sống với anh; còn cháu Đ đang sống với chị H. Về tài sản chung và nợ chung: Anh tự thỏa thuận với chị H.

Hiện nay anh T không thống nhất ly hôn với chị H, do anh còn thương vợ con. Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị H ly hôn thì anh không thống nhất giao cháu Huỳnh Nguyễn Đ, sinh ngày 18/02/2015 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh yêu cầu được quyền nuôi dưỡng các cháu P, cháu A và cháu Đ đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi; anh không có yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh thống nhất tự thỏa thuận với chị H, nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nội dung tranh chấp giữa chị Nguyễn Trần H và anh Huỳnh Thanh T làm phát sinh “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” được quy định tại Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tòa án nhân dân huyện TB thụ lý giải quyết là đúng quy định pháp luật; về thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35, 36, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Trần H và anh Huỳnh Thanh T được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, không bị cưỡng ép hoặc lừa dối và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; nay chị H yêu cầu ly hôn với anh T, và anh T không thống nhất nên làm phát sinh tranh chấp ly hôn.

Xét việc chị H và anh T đã ly thân từ ngày 10 tháng 6 năm 2016 đến nay không có hàn gắn tình cảm lại được; nguyên nhân, do anh T có hành vi đánh chị và dùng lời lẽ thô tục chửi mắng xúc phạm đến danh dự chị, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vì anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn; làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 qui định: *“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”*.

Vì vậy căn cứ vào quy định trên, chấp nhận việc xin ly hôn của chị H đối với anh Nguyễn Thanh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị và anh T có 03 (ba) con chung tên Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 06/01/2012; Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 18/9/2013; Huỳnh Nguyễn Hồng Đ, sinh ngày 18/02/2015. Hiện nay cháu Đ đang sống với chị, nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, chị không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; cháu P và cháu A đang sống với anh T, nên chị thống nhất giao cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu P và cháu A mỗi cháu đủ 18 tuổi. Anh T không thống nhất yêu cầu của chị H, yêu cầu được quyền nuôi dưỡng các cháu Đ; cháu P và cháu A đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi; anh không có yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, từ khi chị H và anh T ly thân cho đến nay, cháu P và cháu A sống với anh T đã ổn định; cháu Đ đang sống với chị H và hiện nay cháu Đ còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) cần sự chăm sóc của người mẹ; nên Hội đồng xét xử, giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ là phù hợp theo quy định pháp luật. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H, giao cháu P và cháu A cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng; không chấp nhận yêu cầu của anh T, về việc yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đ đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Do chị H và anh T không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh T đều thống nhất tự thỏa thuận, không có yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng pháp luật tố tụng; những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T. Về con chung: giao cháu Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 06/01/2012 và Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 18/02/2013 cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh Nguyễn Hồng Đ, sinh ngày 18/02/2015 cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39 và Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Trần H đối với anh Huỳnh Thanh T.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Trần H; giao cho chị H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyễn Hồng Đ, sinh ngày 18/02/2015 đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Anh T khỏi phải cấp dưỡng nuôi con, do chị H không có yêu cầu.

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh Huỳnh Thanh T; giao cho anh T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyễn P, sinh ngày 06/01/2012 và Huỳnh Nguyễn A, sinh ngày 18/02/2013 đến khi cháu P và cháu A mỗi cháu đủ 18 tuổi. Chị H khỏi phải cấp dưỡng nuôi con, do anh T không có yêu cầu.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BO/2014 00676 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB.

- Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận :**

- Tòa án ND Tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND phường 15, quận 10, TPM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Thành Triều**

